

## Bài thứ 43

(Giảng ngày 1 tháng 7 năm 1999 tại Tịnh Tông Học Hội Singapore, file thứ 44, số hồ sơ: 19-012-0044)

Thưa quý vị đồng học, cùng tất cả mọi người.

Sáng hôm qua chúng ta đã trình bày đơn giản về hàm nghĩa của chữ hiếu. Hàm nghĩa chữ này sâu rộng vô cùng. Đây là pháp môn dung nghiệp hết thảy chúng sinh trong các pháp giới cùng khắp hư không. Điều này cũng có nghĩa là phạm vi trong không gian biến khắp mười phương, trong thời gian suốt cả ba đời, hết thảy đều bao quát trong hình dạng một chữ hiếu này. Phật pháp cũng từ nơi đây mà kiến lập.

Cho nên, Phật pháp khởi đầu từ chữ hiếu, lại cũng lấy hiếu làm mục tiêu cuối cùng. Chư Phật, Bồ Tát dạy người không gì khác hơn là tận hiếu, thực hành đạo hiếu mà thôi. Vì thế, trong ba điều phúc thanh tịnh (nghĩa là tam phúc tịnh nghiệp) thì ngay trước tiên đã dạy chúng ta “hiếu dưỡng phụ mẫu”. Đó là dạy chúng ta phải thực hành đạo hiếu, phải tận hiếu.

Phải từ chỗ nào bắt đầu thực hành? Từ việc hiếu dưỡng cha mẹ mà bắt đầu thực hành, sau đó mới mở rộng đến mức hiếu dưỡng hết thảy chúng sinh. Trong kinh Bồ Tát Giới, đức Thế Tôn dạy rất rõ ràng: “Hết thảy người nam đều là cha ta, hết thảy người nữ đều là mẹ ta.” Đó là mở rộng sự hiếu dưỡng cha mẹ, mở rộng đến khắp các pháp giới trong hư không, như vậy mới có thể tận hiếu. Cho nên, ai là người có thể tận hiếu đến mức viên mãn, trọn vẹn? Chỉ người đạt đến quả vị Như Lai mới có thể thực sự làm được trọn vẹn, viên mãn. Bồ Tát Đẳng Giác vẫn còn chưa đạt đến sự rốt ráo viên mãn.

Do đó có thể biết rằng, học Phật chính là học một chữ hiếu, chính là học một chữ trung. Phật pháp không có gì khác, chỉ là trung hiếu mà thôi.

Cha mẹ đối với chúng ta ơn đức quá lớn, thân mạng này của ta có được là nhờ cha mẹ. Cho nên, hiếu dưỡng cha mẹ là đạo lý muôn đời bất biến, giữ trọn theo mới đáng gọi là người. Dựa trên căn bản này mà tu học mới có thể thành Bồ Tát, thành Phật.

Chúng ta hiếu dưỡng cha mẹ, dùng tâm hiếu để nuôi dưỡng cha mẹ, Nho gia nói rất rõ: “Nuôi dưỡng thân mạng cha mẹ.” Đó là đối với mọi nhu cầu vật chất trong đời sống của cha mẹ đều phải quan tâm đến. Ngoài ra còn phải biết “nuôi dưỡng tinh thần cha mẹ”, phải giữ cho cha mẹ không lo buồn, không phiền não, tâm tư tình cảm vui tươi khoan khoái, đó là chiêu thuận. Nếu không chiêu thuận, cha mẹ hẳn phải sinh phiền não, phải sinh lo buồn.

Cho nên, việc thực hành đạo hiếu thật không dễ dàng. Nếu như không có tâm chân thành, như tôi thường nói là tâm chí thiện, tâm thuần hiếu, tâm thuần kính, thì chữ hiếu này thật không dễ vận dụng vào thực tiễn. Nói tóm lại là phải dùng tâm chân thật.

Ngoài ra phải biết “nuôi dưỡng ý hướng của cha mẹ”. Ý hướng của cha mẹ là gì? Là những kỳ vọng đối với quý vị. Ý hướng như vậy của cha mẹ, ở mức nhỏ nhoi là mong cho quý vị được thăng quan, phát tài. Nếu là nhìn xa trông rộng, thì người Trung Quốc gọi đó là mong cho con trai hóa rồng, con gái thành phụng. Nói theo ngôn ngữ hiện đại thì là hy vọng quý vị có thể kiệt xuất hơn người, làm rạng rỡ tông đường, khiến cho tổ tiên dòng họ đều cảm thấy vinh dự, tự hào về quý vị. Đó là sự kỳ vọng của các bậc cha mẹ thông thường ngày xưa đối với con cái.

Nếu cha mẹ là người đã giác ngộ, hiểu đạo, thì sẽ kỳ vọng quý vị có thể thành Bồ Tát, thành Phật, đạt đến cứu cánh chân thật viên mãn, trọn vẹn. Chúng ta có thể làm cho cha mẹ không phải thất vọng vì mình hay không?

Muốn làm Bồ Tát, làm Phật, bất kể quý vị mang thân phận gì, đang làm nghề nghiệp gì, cũng đều có thể thành tựu được. Thành Phật, cũng không nhất thiết phải có đủ 32 tướng tốt, 80 vẻ đẹp mới là tướng Phật.

Cư sĩ Duy-ma-cật thị hiện tướng Phật là người cư sĩ tại gia. Các vị hòa thượng Phong Can, Hàn Sơn, Thập Đắc thị hiện hình tướng của những con người hết sức bình thường. Chúng ta hôm nay nói về những người thiện nguyện, làm công quả cho đạo tràng, đó là thị hiện hình tướng người làm công quả. Quan sát cho thật kỹ, các vị làm công quả đó đích thực là đang tu Bồ Tát hạnh, đích thực là một hiện tướng của Phật. Bồ Tát Quán Thế Âm có 32 ứng hóa thân, 32 loại tướng Phật, 32 cách thực hành Bồ Tát hạnh. Cho nên, dù mang thân phận gì, đang làm nghề nghiệp gì, quý vị cũng đều có thể làm Bồ Tát, cũng đều có thể làm Phật.

Làm Bồ Tát, làm Phật so với phàm phu có khác biệt gì? Tôi nghĩ là quý vị đồng tu đều hiểu rất rõ, rất sáng tỏ việc này. Mỗi ngày chúng ta tụng đọc kinh điển Đại thừa, mỗi ngày đều nghiên cứu, thảo luận, nên lẽ ra phải có ấn tượng rất sâu sắc. Chư Phật, Bồ Tát không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Chư Phật, Bồ Tát chỉ có duy nhất một tâm chân thành, tâm thuần thiện, tâm thuần nhất thương yêu con người, thương yêu hết thảy chúng sinh, thuần nhất một tâm vì chúng sinh phục vụ, không một ý niệm nào vì lợi ích riêng cho bản thân, mỗi một ý niệm đều nghĩ đến sự an định của xã hội, hòa bình của thế giới, hạnh phúc chân thật của hết thảy chúng sinh. Các ngài khởi tâm động niệm, nói năng hành động đều tương ứng, phù hợp hoàn toàn với năm giới, mười nghiệp lành.

Cho nên, chúng ta nhất định không thể xem nhẹ, không được bỏ qua năm giới với mười nghiệp lành. Thực hành được trọn vẹn, rốt ráo, viên mãn mười nghiệp lành chính là đại hiếu, là sự trọn vẹn viên mãn đạo hiếu, là trọn thành Phật đạo. Chúng ta từng được xem qua rất nhiều tranh tượng Phật, thấy trên đỉnh đầu có vàng hào quang tròn, bên trên hào quang thường viết ba chữ, đa số là viết bằng chữ Phạn, nhưng cũng có khi viết bằng chữ Hoa. Đó là chữ “án”, chữ “a” và chữ “hồng”.

Quý vị nhìn thấy rồi phải suy ngẫm, ba chữ ấy có ý nghĩa gì? Ba chữ ấy chính là sự viên mãn mười nghiệp lành, thân, khẩu và ý. Chữ

“án” là nghiệp của thân, chữ “a” là nghiệp của khẩu, chữ “hồng” là nghiệp của ý. Ba chữ này biểu thị ba nghiệp thanh tịnh.

Trong mười nghiệp lành, chúng ta đã học là có 3 nghiệp của thân, 4 nghiệp của khẩu và 3 nghiệp của ý. Quý vị có thực sự làm được đến mức thanh tịnh viên mãn hay không? Chỗ tu tập của chư Phật, Bồ Tát chính là tu tập ba chữ này, học chính là học ba việc này, đạt đến viên mãn rốt ráo cũng chính là ba việc này.

Ngày xưa, khi tôi mới vừa tiếp xúc với Phật pháp, rất may mắn được biết đến Đại sư Chương Gia. Tôi thỉnh ngài ban cho tôi một bức thư pháp, ngài nhận lời viết cho tôi một bức. Bức thư pháp này do quá nhiều lần tôi thay đổi chỗ ở nên đã thất lạc không tìm lại được. Trên bức thư pháp này là ba chữ án, a và hồng, Đại sư viết bằng chữ Tạng. Ngài trao cho tôi rồi, lại vì tôi giảng giải tường tận, chỉ ly ý nghĩa ba chữ này.

Vì thế, chúng ta phải hiểu rõ, học Phật là học những gì? Nếu như khởi tâm động niệm, nói năng hành động đều hoàn toàn trái ngược với những gì mình học thì đó không phải là học Phật. Không phải học Phật thì chính là đang tạo nghiệp. Chúng ta phải nhận hiểu rõ ràng, phải sáng tỏ điều này.

Cho nên, tôi thường khuyên tất cả mọi người, chúng ta làm người muốn thành người tốt, học Phật muốn thật giống Phật, thì trước tiên phải buông bỏ hết sạch mọi ý niệm tự tư tự lợi. Như vậy thì công phu tu tập mới hiệu quả. Mỗi một ý niệm đều phải vì chúng sinh, vì Phật pháp, vì Phật pháp trụ lâu nơi thế gian này.

Trong kinh điển đức Phật giảng giải rất rõ ràng, sáng tỏ, vận hội chánh pháp của đức Phật Thích-ca Mâu-ni vẫn còn 9.000 năm nữa. Hiện nay bên ngoài có rất nhiều lời tiên tri, nói rằng đã đến ngày tận thế. Tôi không tin. Vì sao tôi không tin? Vì tôi tin lời của Phật Thích-ca Mâu-ni [trong kinh điển]. Nhưng tai nạn thì khẳng định là sẽ có. Vì sao? Vì lòng người không hiền thiện, tạo các nghiệp [chẳng lành] nên chiêu cảm, đương nhiên là [tai nạn] không thể né tránh được.

Nhưng nếu lòng người có thể quay về hướng thiện, thì tai nạn ấy có thể được giảm nhẹ, thời gian chịu nạn có thể được rút ngắn. Vì thế, tôi nhìn thấy Trung Quốc có tương lai tốt đẹp. Do đâu mà nhìn thấy như thế? Vì có nhiều người niệm Phật. Nghe nói hiện nay tại Trung Quốc số người niệm Phật A-di-dà, tụng kinh Vô Lượng Thọ, vượt quá số hơn trăm ngàn người. Người niệm Phật nhiều như vậy, thật hy hữu! Trong mười người mà có một người niệm Phật thì chín người còn lại cũng được hưởng nhờ lợi ích. Tại Singapore, Đông Nam Á, hiện nay khuynh hướng, phong khí niệm Phật đang rất mạnh mẽ. Nói chung thì Chánh pháp trụ ở nơi nào, nơi ấy sẽ được chư Phật hộ niệm, chư thiện thần, trời rồng đều theo bảo vệ, giúp đỡ. Đó là lẽ nhất định, là hoàn toàn hợp tình hợp lý.

Chúng ta muốn có tâm thiện thì tâm học Phật là tâm chí thiện, chỉ có điều phải học theo cho giống. Học theo không giống Phật thì đó là giả, chẳng phải thật. Phải học theo cho giống Phật. Chân chánh học theo được giống Phật thì cũng có khả năng buông xả được.

Cho nên, tôi lần đầu tiên gặp được Đại sư Chương Gia, cầu xin ngài xin chỉ dạy, Đại sư dạy cho tôi chỉ sáu chữ: “Nhìn được thấu, buông được hết.” Một đời tôi, đã gần năm mươi năm qua chính là học sáu chữ này, cũng chỉ mới học giống được đôi chút thôi.

Vì thế, chúng ta nhìn về các bậc đại đức trong quá khứ như Lão hòa thượng Hư Vân, Đại sư Ân Quang, phẩm hạnh đạo đức của các ngài trong suốt một đời chẳng phải chỉ là sáu chữ này đó sao? Thực sự nhìn thấu, buông hết.

Ân Tổ cùng với Hư lão hòa thượng suốt đời không có đạo tràng riêng, không có đồ chúng. Tín đồ Phật tử tin theo rất đông, các ngài chỉ khuyên mọi người niệm Phật tu hành mà thôi, ngoài việc ấy ra trong lòng không chút niềm bẩn. Thật không giống như nhiều vị pháp sư hiện nay, đối với tín đồ luôn ghi lại tên tuổi, địa chỉ, số điện thoại, lại còn thêm hình ảnh nữa... Quý vị xem, thật là phiền phức biết bao. Chỉ vì sợ quên mất tín đồ! Chúng ta nhìn lại các bậc đại đức trong quá khứ, tín đồ

không tìm đến thì các ngài quên sạch, tuyệt đối không vướng bận trong lòng. Cho nên tôi nói các ngài không có tín đồ. Tâm địa các ngài thực sự thanh tịnh, không nhiễm bụi trần, không có phiền não, không có lo buồn, không ràng buộc vướng mắc, trong lòng như thế nên tràn đầy trí tuệ, từ bi. Chúng ta nên học theo như thế. Đó là thực sự học Phật.

Thế gian có được nhiều người chân chánh học Phật thì người thế gian có phúc, Phật pháp mới có thể trụ lâu dài ở thế gian. Quý vị đồng học nhất định phải phát tâm [học Phật chân chánh], bất kể là tại gia hay xuất gia. Làm người xuất gia, quý vị nhất định phải ghi nhớ, phải nêu gương tốt cho người xuất gia. Ai là tấm gương tốt nhất để người xuất gia noi theo? Chính là đức Phật Thích-ca Mâu-ni. Người tại gia cũng phải nêu gương tốt cho người tại gia. Ai là gương tốt cho người tại gia noi theo? Là cư sĩ Duy-ma-cật, đó gọi là người chân chánh học Phật.

Nếu nói rằng đức Thế Tôn hay cư sĩ Duy-ma-cật cách chúng ta quá xa, ta sẽ tìm một thế hệ gần đây. Trong một thế hệ gần đây quý vị cũng có thể tìm ra được. Người xuất gia học theo Pháp sư Ân Quang, học theo Lão hòa thượng Hu Văn, nhất định không thể sai lầm. Hai vị này là điển hình giống Phật trong giới xuất gia. Người tại gia học Phật thì có Lão cư sĩ Giang Vị Nông là gương tốt. Lão cư sĩ Lý Bình Nam ở Đài Trung cũng là một tấm gương tốt. Các vị ấy đều chân chánh học Phật, rất giống với cư sĩ Duy-ma-cật, mỗi một ý niệm đều vì Phật pháp, vì hết thảy chúng sinh, không vì bản thân mình.

Cho nên, chúng ta học Phật, không chỉ là y cứ vào những lý luận trong kinh điển, qua đó Phật dạy chúng ta rất nhiều phương pháp, mà còn phải tìm cho được một tấm gương tốt để noi theo, một mô thức đúng để y theo đó mà rèn giũa, tu sửa tự thân mình. Có như vậy thì một đời này của chúng ta mới không trôi qua uổng phí, mới thực sự học Phật có kết quả cụ thể, nhất định có thể vãng sinh, không còn thối chuyển, hướng đến thành Phật.

Ở thế gian này, không chỉ là các pháp thế gian, mà ngay cả Phật pháp cũng phải buông xả, buông xả cho hết sạch, một chút bụi trần cũng

không nhiễm bẩn thì chúng ta mới được thành tựu. Nếu có mảy may vướng nhiễm thì đó là chướng ngại lớn nhất, chẳng những khiến ta không thể thành tựu Phật pháp, mà ở trong thế gian cũng sẽ tạo ra vô lượng vô biên tội nghiệp. Những chuyện nhân quả trả vay, trong sách Cảm ứng thiên Vụng biên đã nói quá nhiều rồi, chúng ta không thể không biết đến, không thể không lưu ý.

Nói về hiếu hạnh có rất nhiều điều chi ly tinh tế, không thể nói hết, nhưng chỉ cần nêu ra được một cương lĩnh khái quát chẳng hạn phải phụng sự cha mẹ như thế nào, đối đãi với anh chị em như thế nào, giữ gìn sự hòa thuận êm ám trong dòng tộc như thế nào, làm thế nào để mang đến cho xã hội, cho hết thảy chúng sinh một cuộc sống an định, hòa bình, hết thảy những điều ấy đều không ra ngoài chữ hiếu, đều thuộc về hiếu hạnh.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.